|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị: ……………………**  **Bộ phận: …………………..** | **Mẫu số 04 - TSCĐ**  *(Kèm theo Thông tư số 99/2025/TT-BTC  ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)* |

**BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ LẠI TSCĐ**

*Ngày…..tháng…..năm…..*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | Số: ………………………  Nợ: ………………………  Có: ……………………… |

- Căn cứ Quyết định số: ………..ngày………tháng………năm……….

Của ……………………………………………. Về việc đánh giá lại TSCĐ

- Ông/Bà ………………Chức vụ……………………Đại diện…..… Chủ tịch Hội đồng

- Ông/Bà ………………Chức vụ………………………Đại diện……………… Ủy viên

- Ông/Bà ………………Chức vụ………………………Đại diện……………… Ủy viên

Đã thực hiện đánh giá lại giá trị các TSCĐ sau đây:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên, ký mã hiệu, qui cách (cấp hạng) TSCĐ** | **Số****hiệu TSCĐ** | **Số thẻ TSCĐ** | **Giá trị đang ghi số** | | | **Giá trị còn lại theo đánh giá lại** | | | **Chênh lệch** | | |
| **Nguyên Giá** | **Hao mòn** | **Giá trị còn lại** | **Nguyên giá** | **Hao mòn** | **Giá trị còn lại** | **Nguyên giá** | **Hao mòn** | **Giá trị Còn lại** |
| **A** | **B** | **C** | **D** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Cộng** | **X** | **X** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Kết luận: …………………………………………………………………………………….**

**………………………………………………………………………………………………..**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | *Ngày....tháng…năm…..* |
| **Ủy viên/người lập**  *(Ký, họ tên)* | **Kế toán trưởng**  *(Ký, họ* *tên)* | **Chủ tịch Hội đồng**  *(Ký, họ* *tên)* |

**Ghi chú:** *Tùy theo đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của đơn vị mình, doanh nghiệp được xây dựng, thiết kế biểu mẫu chứng từ kế toán.*